

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày: 31-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Thương
Bà Giàng Thị Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2024/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Pờ Và H; Sinh năm 1994 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản S, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Pờ Mò X, sinh năm 1968 và bà Phùng Lò B, sinh năm 1969; Vợ: Phấn Mò D, sinh năm 1992; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023, đến ngày 30/12/2023 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nông Thị Minh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phan Văn N, sinh năm 1991 - Trú tại: Số nhà 474, đường N, tổ 26, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Để có pháo sử dụng vào dịp tết nguyên đán, Pờ Và H đã mua 09 hộp pháo hoa nổ và 10 dây pháo nổ cất giấu tại nhà ở của mình, đến ngày 27/12/2023 do sợ cất giấu số pháo trên tại nhà của mình không an toàn nên H

mượn xe mô tô biển kiểm soát 25B1- 936.** của Phan Văn N là người quen của H để chở 07 hộp pháo hoa nổ, 10 dây pháo nổ từ nhà mình xuống cất giấu tại nhà mẹ vợ ở bản Th, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi H đang chở pháo trên đường liên thôn thuộc địa phận bản Th để xuống nhà mẹ vợ cất giấu thì bị Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng trên. Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của H, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện thu giữ 02 hộp pháo hoa nổ còn lại.

Tại kết luận giám định số 81/KL-KTHS ngày 28/12/2023 và kết luận giám định số 82/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng nghi pháo nổ, pháo hoa thu giữ của Pờ Và H gửi giám định có tổng khối lượng là 20,73kg. Các mẫu vật (gồm 09 mẫu) gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), 01 mẫu vật gửi giám định là pháo nổ.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Pờ Và H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về các vấn đề khác của vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận 20,73kg pháo hoa nổ và pháo nổ mà Cơ quan điều tra thu giữ là của bị cáo mua về mục đích sử dụng vào dịp tết nguyên đán. 01 xe mô tô biển kiểm soát 25B1-936.** là của Phan Văn N, bị cáo sử dụng vào việc vận chuyển pháo đi cất giấu N không biết. Các bao tải, dây chun là của bị cáo dùng để đựng và buộc pháo. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn N trong quá trình điều tra trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 25B1-936.** là của ông cho bị cáo Pờ Và H mượn, bị cáo H sử dụng xe trên vào việc phạm tội ông không biết. Ngày 12/01/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông nên ông không có đề nghị gì.

Theo lời khai của Pờ Và H, nguồn gốc số pháo bị Cơ quan điều tra thu giữ là do H mua của một người đàn ông quốc tịch Trung Quốc tại khu vực biên giới Việt - Trung thuộc địa phận xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. H không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông trên, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo Pờ Và H thì không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh, do đó không đủ cơ sở để điều tra, làm rõ.

Đối với Phan Văn N là người cho bị cáo Pờ Và H mượn xe mô tô để chở pháo nổ, N không biết và không được trao đổi, bàn bạc với bị cáo H về việc vận chuyển pháo để cất giấu nên N không đồng phạm với H về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-P1 ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Pờ Và H về tội "Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Pờ Và H phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Pờ Và H từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; miễn các hình phạt bổ sung còn lại cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 dây chun màu đen dài khoảng 03m; 20,09kg pháo nổ còn lại sau giám định; 03 bao tải được niêm phong (gồm 02 bao màu cam, 01 bao màu trắng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định nêu trên.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt tiền bị cáo với mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; miễn các hình phạt bổ sung còn lại cho bị cáo. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 dây chun màu đen dài khoảng 03m; 20,09kg pháo nổ còn lại sau giám định; 03 bao tải được niêm phong (gồm 02 bao màu cam, 01 bao màu trắng). Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với đề nghị của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 27/12/2023, tại đường liên thôn thuộc bản Th, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu, Pờ Và H đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 16,52kg pháo nổ và

pháo hoa nổ đến nơi cất giấu thì bị Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, bị cáo H còn cất giấu 4,21kg pháo nổ (pháo hoa nổ) tại nhà mình ở bản S, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Bị cáo Pờ Và H vận chuyển, cất giấu số pháo hoa nổ và pháo nổ trên nhằm mục đích sử dụng. Do đó, bị cáo Pờ Và H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng pháo nổ và pháo hoa nổ là 20,73kg.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với các loại hàng hóa cấm kinh doanh, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tặng Bằng khen năm 2023; bị cáo có bố đẻ là ông Pờ Mò X được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tặng Bằng khen năm 2019. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục cũng như công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Do đó quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai và đúng quy định của pháp luật.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc cho bị cáo được hưởng mức hình phạt tiền ở mức thấp nhất của khung hình phạt vì bị cáo tàng trữ, vận chuyển với tổng khối lượng 20,73kg pháo nổ (khối lượng pháo nổ khởi điểm của khung hình phạt từ 06kg).

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy, bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; các hình phạt bổ sung còn lại miễn cho bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 20,09kg pháo nổ còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

01 dây chun màu đen dài khoảng 03m là của bị cáo Pờ Và H và 03 bao tải được niêm phong (gồm 02 bao màu cam, 01 bao màu trắng) dùng để đựng pháo nổ xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 25B1-936.** là của Phan Văn N, N cho bị cáo H mượn nhưng không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax là của bị cáo Pờ Và H không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 12/01/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho N và ngày 11/01/2024 đã trả lại cho H nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Pờ Và H phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm".
2. **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Pờ Và H 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng chẵn).
3. **Về vật chứng của vụ án:** Tịch thu tiêu hủy: 20,09kg pháo nổ còn lại sau giám định; 03 bao tải được niêm phong (gồm 02 bao màu cam, 01 bao màu trắng); 01 dây chun màu đen dài khoảng 03m.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Kho vũ khí đạn phòng kỹ thuật thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu, Công an tỉnh Lai Châu và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 18/01/2024 và biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 18/01/2024).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Phương